

## Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

<b>ĐKC 1.1</b>	Chủ đầu tư là: Bệnh viện đa khoa khu vực Mộc Châu
<b>ĐKC 1.3</b>	Nhà thầu: Tên nhà thầu tại văn bản hợp đồng
<b>ĐKC 1.9</b>	Địa điểm Dự án/ Điểm giao hàng cuối cùng là: kho Dược- Bệnh viện đa khoa khu vực Mộc Châu; Đường Tuệ Tĩnh, tổ dân phố 2, phường Mộc Châu, tỉnh Sơn La
<b>ĐKC 2.8</b>	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: Tài liệu thay đổi thông tin Hợp đồng được Chủ đầu tư và Nhà thầu thống nhất áp dụng
<b>ĐKC 4</b>	Chủ đầu tư có thể ủy quyền nghĩa vụ và trách nhiệm của mình cho người khác.
<b>ĐKC 5.1</b>	Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ: + Nơi nhận: Bệnh viện đa khoa khu vực Mộc Châu + Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh, tổ dân phố 2, phường Mộc Châu, tỉnh Sơn La + Điện thoại: 02123866152
<b>ĐKC 6.1</b>	- Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng được thực hiện bằng một hoặc các hình thức sau: a) Đặt cọc bằng Séc bảo chi hoặc nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản của chủ đầu tư đối với bảo đảm thực hiện hợp đồng có giá trị dưới 50 triệu đồng và thời gian có hiệu lực của Séc bảo chi phù hợp với thời gian thực hiện gói thầu; b) Nộp thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng trong nước, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam; c) Nộp giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ trong nước, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam. Bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định tại điểm b và điểm c khoản này là bảo đảm không có điều kiện (trả tiền khi có yêu cầu), theo mẫu quy định tại E-HSMT hoặc một mẫu khác được Chủ đầu tư chấp thuận - Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% Giá hợp đồng, được làm tròn đến đơn vị hàng nghìn đồng gần nhất. - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải có hiệu lực cho đến khi toàn bộ thuốc được bàn giao, hai bên ký biên bản nghiệm thu.
<b>ĐKC 6.2</b>	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho nhà thầu ngay sau khi hai bên thanh lý hợp đồng.
<b>ĐKC 7.1</b>	Danh sách nhà thầu phụ: không áp dụng
<b>ĐKC 7.3</b>	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: không yêu cầu
<b>ĐKC 8.2</b>	- Thời gian để tiến hành hòa giải: 30 ngày. - Giải quyết tranh chấp: Các tranh chấp được giải quyết tại tòa án có thẩm quyền tại địa chỉ của chủ đầu tư
<b>ĐKC 10</b>	Nhà thầu phải cung cấp các thông tin và chứng từ về việc vận chuyển: Hóa đơn tài chính; phiếu kiểm nghiệm chất lượng tương ứng với từng lô hàng, tài liệu chứng minh nguồn gốc, xuất xứ của các lô hàng; điều kiện bảo quản trong quá trình vận chuyển. Chủ đầu tư phải nhận được các tài liệu chứng từ nói trên trước khi hàng hóa đến nơi, nếu không Nhà thầu sẽ phải chịu trách nhiệm về bất kỳ chi phí nào phát sinh do không thực hiện quy định này. Nhà thầu phải cam kết Phiếu kiểm nghiệm chất lượng của từng lô hàng đạt tiêu chuẩn chất lượng theo đúng quy định.
<b>ĐKC 12</b>	Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định
<b>ĐKC 13.1</b>	Giá hợp đồng: giá hợp đồng tại văn bản hợp đồng

<b>ĐKC 14.3</b>	<p>Điều chỉnh thuế: được phép áp dụng điều chỉnh thuế</p> <p>Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời Nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng</p>
<b>ĐKC 15.1</b>	<p>Phương thức thanh toán:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thanh toán bằng chuyển khoản;</li> <li>- Thanh toán nhiều lần trong quá trình thực hiện hợp đồng;</li> <li>- Thời hạn thanh toán trong vòng 90 ngày kể từ khi Nhà thầu bàn giao vị thuốc cổ truyền và hóa đơn tài chính. Trong thời hạn thanh toán, nhà thầu có trách nhiệm phối hợp với chủ đầu tư hoàn thành hồ sơ thanh toán theo quy định của pháp luật</li> </ul>
<b>ĐKC 19</b>	<p>Đóng gói vị thuốc cổ truyền: Đóng gói theo quy cách đăng ký, dự thầu; thông tin ghi trên bao kiện đóng gói, bốc dỡ, vận chuyển theo quy định về bảo quản, phân phối thuốc.</p>
<b>ĐKC 20</b>	<p>Nội dung bảo hiểm: thực hiện theo quy định của pháp luật</p>
<b>ĐKC 21</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu về vận chuyển, giao hàng: Nhà thầu phải đảm bảo điều kiện vận chuyển nhằm duy trì chất lượng theo quy định tại nguyên tắc tiêu chuẩn “Thực hành tốt phân phối thuốc”; Khi giao nhận hàng nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh nguồn gốc, xuất xứ theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 32/2025/TT-BYT.</li> <li>- Các yêu cầu khác: không yêu cầu</li> </ul>
<b>ĐKC 22.1</b>	<p>Kiểm tra, kiểm nghiệm: Việc kiểm tra, kiểm nghiệm được thực hiện theo quy định của pháp luật; Trường hợp vị thuốc cổ truyền không đạt yêu cầu qua kiểm tra, kiểm nghiệm, nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí phát sinh</p>
<b>ĐKC 23</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế.</li> <li>- Mức khấu trừ: 1%/tuần, nội dung công việc chậm thực hiện.</li> <li>- Mức khấu trừ tối đa: 8%</li> </ul>
<b>ĐKC 24.1</b>	<p>Nội dung yêu cầu bảo đảm khác: không có</p>
<b>ĐKC 24.2</b>	<p>Yêu cầu về chất lượng: Phải có Phiếu kiểm nghiệm của lô vị thuốc cổ truyền với đầy đủ các chỉ tiêu chất lượng theo tiêu chuẩn chất lượng đã được cấp giấy đăng ký lưu hành hoặc theo tiêu chuẩn chất lượng công bố</p>
<b>ĐKC 24.3</b>	<p>Yêu cầu về hạn sử dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại tính từ thời điểm cung cấp phải bảo đảm tối thiểu còn 06 tháng đối với vị thuốc cổ truyền có hạn dùng từ 02 năm trở lên; 03 tháng đối với vị thuốc cổ truyền có hạn dùng từ 01 đến dưới 02 năm; 1/4 hạn dùng đối với vị thuốc cổ truyền có hạn dùng dưới 01 năm.</li> <li>- Cơ chế giải quyết các hư hỏng, kém chất lượng phát sinh trong quá trình sử dụng: ngay khi phát hiện các nội dung phát sinh, Chủ đầu tư thực hiện thông báo đến Nhà thầu; trong thời hạn 3 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của Chủ đầu tư, Nhà thầu phải tiến hành khắc phục và chịu toàn bộ các chi phí cho việc khắc phục các hư hỏng, kém chất lượng.</li> </ul>
<b>ĐKC 26.1(d)</b>	<p>Các nội dung khác về hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong quá trình cung ứng vị thuốc cổ truyền trúng thầu, Chủ đầu tư có thể xem xét để nhà thầu thay đổi đơn vị cung cấp, nhưng tiêu chuẩn chất lượng không thay đổi. Trường hợp thay thế đơn vị cung ứng vị thuốc cổ truyền, nhà thầu phải cung cấp tất cả các thông tin cần thiết để Chủ đầu tư có thể đánh giá việc thay thế, bao gồm: Hồ sơ pháp lý của đơn vị cung ứng được thay thế (Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược phạm vi sản xuất hoặc bán buôn vị thuốc cổ truyền); tài liệu chứng</li> </ul>

	<p>minh nguồn gốc, xuất xứ vị thuốc cổ truyền; tiêu chuẩn chất lượng của vị thuốc cổ truyền.</p> <p>- Trường hợp vị thuốc cổ truyền có thay đổi trong quá trình lựa chọn nhà thầu hoặc cung cấp nhưng vị thuốc cổ truyền thay thế chưa được chào trong E-HSDT, chủ đầu tư được xem xét để nhà thầu thay thế vị thuốc cổ truyền theo quy định tại Khoản 5, Khoản 6 Điều 15 Thông tư số 40/2025/TT-BYT ngày 25 tháng 10 năm 2025 của Bộ Y tế quy định về đấu thầu thuốc tại cơ sở y tế công lập.</p>
<b>ĐKC 27.4</b>	Các trường hợp khác: không áp dụng
<b>ĐKC 28.1</b> <b>(d)</b>	Các hành vi khác: không áp dụng